

SỐ 543

KINH CỰ LỰC TRƯỞNG GIẢ SỞ VẤN ĐẠI THỪA

Hán dịch: Đời Triệu Tống, Sa-môn Trí Cát Tường.

QUYỂN THƯỢNG

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Thế Tôn ở tại tinh xá nơi vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ, cùng đông đủ chúng đại Tỳ-kheo gồm một ngàn hai trăm năm mươi vị, đều là A-la-hán, các lậu đã đoạn tận, xa lìa trói buộc của phiền não, tâm khéo giải thoát, tuệ hoàn toàn giải thoát, như đại Long vương, thần thông biến hóa, những việc nên làm đã làm xong, trút bỏ gánh nặng và được lợi mình, tâm trí giải thoát tự tại nơi các pháp, có khả năng tu tập để đến bờ giác. Lại có Tôn giả A-nan học rộng, căn tánh thông lợi, làm người đứng đầu. Lại có năm trăm vị Đại Bồ-tát đạt được các Đà-la-ni, trụ trong Tam-ma-địa, tất cả đang ở trong chúng hội.

Bấy giờ, tại thành lớn Xá-vệ, có một Trưởng giả tên là Cự Lực, sắc tướng đầy đủ tẩm tiếng đồn xa. Nhà cửa của Trưởng giả rất giàu, có đủ các loại vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách, ngọc lớn ma-ni cùng vô số châu báu khác lạ. Mỗi kho tàng đều cất chứa đầy ắp, tài sản về lúa gạo thì không sao tính xuể. Tất cả các thứ châu báu được dùng thỏa mãn tùy ý, muốn bất cứ thứ gì cũng không thiếu, tiền lời vào ra khắp các nước, không chỗ nào là không có. Các nơi ấy, Trưởng giả Cự Lực đều sai khiến nô tỳ, tôi tớ làm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

việc trông coi, voi, ngựa, xe cộ cũng vô số. Cho nên chỗ ở của Trưởng giả Cự Lực, nhà cửa, lầu gác nguy nga tráng lệ, trong nhà phòng ốc được trang hoàng đủ các thứ châu báu đan xen. Hoa viên, ao hồ, ánh sáng nhiều màu, những loại hoa quả quý lạ đều tập trung hết trong ấy. Mỗi thứ được trang nghiêm với nhiều vẻ đẹp không thể so sánh. Tất cả thể nữ, kỹ nhạc đều đẹp, chỉ thua nhà vua còn không thua ai. Trưởng giả hưởng thụ trong hạnh phúc tốt đỉnh, ngày đêm sáu thời không lúc nào dứt. Bên cạnh Trưởng giả Cự Lực, lại có năm trăm vị Trưởng giả làm người phụ tá công việc. Họ giữ gìn châu báu và trông coi những thứ tài sản trong kho tàng.

Một hôm, Trưởng giả Cự Lực bỗng nhiên căn lành thành thực, tâm lãnh hội được nghĩa lý, liền tự suy nghĩ: “Cảnh đời trôi nổi không vững chắc, giống như một giấc mộng. Tất cả sắc tướng rốt cuộc cũng sẽ bị hủy diệt, mà thân thể, tánh khí này vốn không rồi cũng hư hoại. Năm dục lạc là nhân sinh ra quả khổ. Chúng sinh mê muội điên đảo không biết lúc nào thoát ra được.” Ngay lúc ấy, Trưởng giả Cự Lực mời các vị Trưởng giả đến đông đủ, sau khi họ ngồi yên Trưởng giả bắt đầu nói:

–Xin quý vị hãy bình tĩnh lắng nghe. Tất cả các pháp do có duyên tụ lại mà sinh ra, duyên tiêu mất thì diệt, thể tánh không thật rốt cuộc sẽ hư hoại. Chúng sinh do suy nghĩ không thật tạo ra sự phân biệt: Cho thân này là của ta và quyến thuộc là của ta, không biết vô thường, sinh diệt trong từng sát-na. Tiền tài, nhà cửa thay đổi biến thành của người khác, cao ngạo ngu si là nhân tạo ra năm nẻo, kết nghiệp thành thực, thọ lãnh nhiều quả báo khác nhau. Nẻo ác thì dễ đến, đường thiện thì khó vào. Các vị nên biết làm thân khó được, nếu ở trong từng sát-na thay đổi mà phát sinh những suy nghĩ chân chánh điều đó là khó.

Các vị Trưởng giả, nên biết! Các Đức Như Lai xuất hiện ở thế gian khó được gặp, đã sinh trong nước có Phật, lòng tin không thoái chuyển đó cũng là khó. Đối với chánh pháp của Phật khởi lên lòng tin, xa lìa thế tục, xuất gia, cũng là khó. Tuy đã xuất gia có thể tu hạnh Tỳ-kheo, phạm hạnh trong sạch, dứt trừ duyên ác, vậy cũng là khó. Ngày đêm tu tập, tinh tấn nơi các thiền-na, xa lìa sự tán loạn, cũng lại là khó. Nếu tánh thông tuệ, khéo có thể phân biệt các pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thật giả đó cũng là khó. Nay được làm người, lại gặp vị vua hiền, không còn chiến tranh, cuộc sống bình yên, hạnh phúc, cũng là rất khó. Nếu tất cả chúng sinh tu nhiều công đức, sinh trong nước Như Lai, tâm kiên cố thì cũng là khó. Lại có nhiều chúng sinh có thể dùng phương tiện ngôn ngữ thiện xảo, khuyến dụ những bạn lành tri thức bằng nhiều cách để họ siêng năng tu phước nghiệp, đi đến chỗ Phật, gần gũi cúng dường, làm được cũng là khó. Nếu có chúng sinh xa lìa sự bận rộn, đói rách, đạt được nhiều phước tuệ, sinh ở nước Phật, sống giữa mọi người, có thể làm nhiều Phật sự trang nghiêm, đó cũng là khó. Nếu có chúng sinh ở trong hàng Thanh văn tinh tấn giữ giới cấm, muốn cầu giải thoát, với hàng Bích-chi-phật muốn cầu giải thoát, với Vô thượng thừa muốn cầu giải thoát, đạt được chân thật cũng là khó.

Bấy giờ, Trưởng giả Cự Lực nói về ba thừa và các việc xong rồi bảo với mọi người:

–Điều tôi nói, mọi người phải nên nhận biết, hiểu rõ sắc tướng là không kiên cố.

Lúc ấy, trong năm trăm vị Trưởng giả ngồi nghe sự việc như thế, như người say rượu, hết rượu tỉnh lại. Bỗng trong chúng có một vị Trưởng giả từ chỗ ngồi đứng dậy, nói với Trưởng giả Cự Lực:

–Hiện giờ, tất cả chúng tôi đều có chỗ nghi ngờ. Sao gọi là Thanh văn, Duyên giác và Vô thượng thừa? Sao gọi các sắc tướng là năm dục lạc của thế gian, là thể tánh không chắc, là từng sát-na sinh diệt? Hãy vì chúng tôi một lần nữa phân biệt, giải thích, chúng tôi rất muốn được nghe.

Trưởng giả Cự Lực nói với vị Trưởng giả đó và mọi người:

–Tại thành lớn Xá-vệ này, ở tinh xá Cấp cô độc, rừng Kỳ-đà, có Đức Phật Thế Tôn đầy đủ ba trí sáng, sáu thần thông, tám Giải thoát, mười Lực, bốn Vô sở úy, mười tám pháp Bất cộng, công đức đầy đủ, gọi là Nhất thiết trí, hiệu là Thiên Nhân Sư. Tại đại hội ấy, Đức Thế Tôn vì đại chúng thuyết pháp, có thể giải thích những mối nghi ngờ của chúng ta. Bây giờ, các vị cùng tôi đến đó để được gần gũi, cúng dường, thưa hỏi Như Lai những diệu pháp như vậy.

Năm trăm vị Trưởng giả nghe nói như thế, ai cũng vui mừng hớn hở khôn cùng. Họ đem hương hoa thơm, nhiều loại châu báu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cùng nhau theo Trưởng giả Cự Lực đến chỗ Phật, họ nhiễu quanh bên phải ba vòng, đánh lễ sát chân Phật, cung kính cúng dường, ca tụng và khen ngợi Phật, rồi lui ra ngồi qua một bên.

Đức Thế Tôn xét thấy những vị Trưởng giả này, căn lành đã thành thực, có khả năng lãnh thọ chánh pháp. Đức Thế Tôn bèn hỏi Trưởng giả Cự Lực và năm trăm vị Trưởng giả:

–Các vị vì nhân duyên gì mà đến đây?

Trong chúng có vị Trưởng giả từ chỗ ngồi đứng dậy, trích vai bên phải, gối phải quỳ xuống đất, chắp tay cung kính khen ngợi Đức Thế Tôn rồi thưa:

–Kính thưa Thế Tôn! Chúng con trước đã được nghe Trưởng giả Cự Lực tìm cách chỉ bảo: Ở thế gian, tất cả sắc tướng, năm dục lạc, thể tánh đều không kiên cố, không chân thật, cuối cùng rồi cũng bị hủy diệt... nói rộng cho đến được làm thân người thật là khó. Trong từng sát-na thay đổi, phát sinh nhớ nghĩ chân chánh, đoạn diệt những tà vọng cũng là khó. Gặp được chư Phật Như Lai xuất hiện ở thế gian là khó. Sinh vào nước có Phật, đầy đủ lòng tin điều đó cũng là khó. Đối với lời dạy chánh pháp của Đức Phật khởi lên lòng tin, nhằm chán, xa lìa thế tục, vui cầu xuất gia, làm được điều đó cũng là khó. Tuy đã xuất gia, có thể làm Tỳ-kheo tu tập phạm hạnh, dứt trừ các duyên ác, làm việc như vậy là khó. Ngày đêm siêng năng tu tập các thiền-na, xa lìa sự tán loạn cũng là khó. Nếu tánh thông tuệ, khéo giỏi phân biệt các pháp giả, thật đó cũng là khó. Nay được thân người, lại gặp vua lành, chấm dứt chiến tranh, cuộc sống an lạc, bình yên, cũng rất là khó. Nếu các chúng sinh tu các công đức, được sinh vào nước của Như Lai thì cũng là khó. Lại có chúng sinh, có thể dùng phương tiện ngôn ngữ khéo léo, bằng nhiều cách khuyến dụ những bạn lành tri thức, để họ siêng tu phước nghiệp, đến chỗ Đức Phật gần gũi cúng dường, quả là khó. Nếu có chúng sinh được nhiều phước tuệ, sinh vào nước có Phật, có khả năng làm Phật sự trang nghiêm, đó cũng là khó. Nếu có chúng sinh đối với thừa Thanh văn, thừa Bích-chi-phật và Vô thượng thừa, muốn cầu giải thoát, quả thật là khó. Khi ấy, Trưởng giả Cự Lực vì tất cả chúng con đã nói pháp thế gian cho đến ba thừa và những việc khó như vậy. Tuy chúng con nghe, chưa tỏ ngộ, nhưng ai cũng mãn nguyện an vui và muốn gần

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

gũi Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác có đại thần thông, đầy đủ Nhất thiết trí. Chúng con nguyện xin Đức Thế Tôn ban rải Từ bi, vì chúng con mà chỉ bày, diễn nói ba thừa diệu pháp và những việc khó: Thế gian, thân người, sắc tướng, năm dục đều hư huyễn, không thực, cuối cùng cũng bị hủy diệt, để chúng con nghe được mà thấu đạt nghĩa lý về tướng sinh diệt, rồi quyết tu hạnh Thánh đạo của Bồ-tát, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo các vị Trưởng giả:

–Lành thay, lành thay! Này thiện nam! Các ông đã khéo có thể thừa hỏi Như Lai về ba thừa diệu pháp và các việc khó: Sắc tướng không thật, năm dục không bền. Các ông hãy lắng nghe và khéo nhớ nghĩ về lời dạy của ta: Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác xuất hiện ở thế gian tùy theo căn tánh của chúng sinh mà giảng nói pháp ba thừa, dùng phương tiện chỉ bày nhiều loại thí dụ, dựa theo nguồn gốc đó mà tin hiểu, tỉnh ngộ dần dần, giúp mọi người chứng Niết-bàn vắng lặng. Nếu chúng sinh có tánh Như Lai, đối với Vô thượng thừa có căn lành thành thực, nghe Phật giảng nói về pháp Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì tâm không còn khiếp sợ mà lại ưa thích, mong cầu trí tuệ sáng tỏ, tinh tấn tu học, dẫu gặp duyên khổ, oan gia bức hại, vũng vàng không lui, cuối cùng cũng chứng được Bồ-đề Vô thượng. Nếu có chúng sinh đối với Bích-chi-phật căn lành đã thành thực, nghe Phật nói mười hai nhân duyên, rồi xem xét hành động thuận nghịch, lưu chuyển qua lại, diệt mất, hiểu rõ một cách chắc chắn, không còn nghi ngờ, sẽ sinh tâm tin hiểu sâu xa, hoặc do ở thế gian có bốn mùa thịnh suy mà thấu đạt nghĩa lý vô thường, một mình chứng được Thánh quả. Nếu các chúng sinh đối với thừa Thanh văn, căn lành thành thực, nghe Phật thuyết pháp bốn Thánh đế, tùy theo chỗ hiểu biết về khổ đế, đoạn tập đế, chứng diệt đế và tu đạo đế, bốn hướng bốn quả chứng được Vô học. Như thế ba thừa là pháp vừa thích ứng vừa rốt ráo trong việc giảng giải giáo lý, nên sẽ tùy theo căn cơ, trình độ lớn nhỏ, sự vui thích tu học, xa lìa sinh tử, giải thoát an vui của mỗi chúng sinh.

Khi ấy, Trưởng giả Cự Lực và năm trăm Trưởng giả nghe lời Phật dạy, tất cả vui mừng khôn xiết, cùng cất tiếng ngợi khen:

–Lành thay, lành thay! Năng Nhân Đại sĩ khéo diễn thuyết

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

diệu pháp của ba thừa. Nay chúng con rất vui mong muốn được nghe việc tu hành nghĩa sâu xa của pháp Đại thừa vô thượng. Đức Thế Tôn hãy dùng nhiều loại ngôn từ, phương tiện, thí dụ làm cho chúng con đối với pháp Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác không còn nghi ngờ và sinh lòng tin hiểu chắc chắn để tu học, cuối cùng chứng được tâm Bồ-đề không thoái chuyển.

Đức Thế Tôn bảo Trưởng giả Cự Lực và tất cả những vị Trưởng giả:

–Pháp Vô thượng thừa sâu xa vi diệu ấy là đạo thực hành đại trí, đại Bi của Đại Bồ-tát, chẳng phải là xứ sở đầy đủ an vui của hàng Thanh văn và Độc giác. Người phàm phu khó tin, khó hiểu. Các ông hãy chấp tay lắng nghe, ghi nhớ.

Này thiện nam! Nếu các chúng sinh trụ trong bản tánh, muốn cầu sự tu tập Vô thượng thừa thì đối với tất cả hữu tình phải khởi tâm đại Bi một cách bình đẳng, cứu giúp, thương nhớ, thấu nhận tất cả hữu tình như thầy của mình, như cha mẹ của mình, nam nữ, quyến thuộc gần gũi thương yêu lẫn nhau. Dùng tâm thanh tịnh làm việc bố thí rộng lớn, thấy người không có áo quần mặc thì cho họ quần áo, thấy người đói khát cho họ ăn uống, thấy người bần cùng thì cho họ của cải và đồ dùng, thấy người bệnh khổ thì cho họ thuốc hay, giường chiếu, đồ dùng để ngồi, ruộng vườn, nhà cửa, châu báu quý hiếm, vòng hoa, chuỗi ngọc, hương bột, hương thoa. Những thứ đó đều đem cho hết, cho đến nam nữ, quyến thuộc và chính thân mạng mình cũng đem cho hết, vì tâm hướng cầu Bồ-đề nên không tham tiếc, không do người khác chỉ dạy, tự lòng mình muốn tu tập Bồ thí ba-la-mật. Nếu thấy chúng sinh không thích pháp Phật, không hành chánh đạo, chê bai làm hại ba thừa, trụ trong tà kiến, đoạn tuyệt căn lành, vướng mắc tham, sân, si, tạo các nghiệp ác, khi chết đi bị đọa vào địa ngục và các đường ác, thọ nhiều loại khổ không thể dừng nghỉ thì người tu hành Vô thượng thừa đối với loài hữu tình này khởi tâm đại Bi nhớ nghĩ thương mến không tiếc thân mạng, phát thệ nguyện lớn trụ những nơi đau khổ của loài hữu tình, dùng phương tiện ngôn ngữ nói nhiều phương pháp, giáo hóa loài hữu tình đó để họ phát tâm Bồ-đề chân chánh, nhớ nghĩ liên tục, nhằm chán khổ báo của thân, vui hành hạnh Bồ-tát, khiến cho đời sau có cùng chí

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hương tu tập hạnh bố thí trong sạch bền vững không mất. Cũng lấy của cải riêng tư, thực phẩm, thức ăn nước uống, quần áo của chính mình và của những người thân thuộc. Cũng chuẩn bị sẵn sàng những thứ tư trang: tràng hoa, chuỗi ngọc, giường chiếu, đồ để ngồi, hương bột, hương thoa, để hiểu rõ và thấu đạt về sắc không, khiến tâm không chìm đắm vào đó, rồi có thể an vui xả bỏ tất cả, tự mình cầu pháp Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cũng lại lần lượt hóa độ các loài hữu tình để cùng tu hạnh thù thắng. Nếu có chúng sinh cầu Vô thượng thừa, tâm không thấp kém, vững vàng tu tập giới Ba-la-mật, có sức nguyện lớn, gìn giữ giới thanh tịnh, trong sáng không cấu nhiễm, không hủy phạm, ở trong ba loại giới tuần tự tu học, đi, đứng, nằm, ngồi oai nghi đầy đủ, điều phục ba độc, bảo vệ các căn, cảnh ma có hiện ra tâm liền thấu hiểu, không sinh ưa thích. Hoặc gặp kẻ ác, đối đầu với oán thù có thể lực bức hiếp, nhưng người tu hành thì tâm vẫn trụ vào nhớ nghĩ chân chánh. Nếu lỡ mình bị xúc phạm thì tâm không chấp trước, thân, ngữ, ý nghiệp phải thanh tịnh để xa lìa lỗi lầm. Đối với các pháp thiện có thể uyển chuyển tu tập và giúp tất cả loài hữu tình được lợi ích, không bị tổn hại. Đối với hàng Thanh văn và Bích-chi-phật giữ vô tác giới, luôn luôn giữ gìn một lỗi nhỏ cũng không vướng mắc. Cho đến giới thiện của cõi người, cõi trời ở thế gian cũng phải đem hết khả năng giữ gìn. Nếu có chúng sinh cầu Vô thượng thừa, tu hành hạnh nhẫn nhục, dứt dần sự sân hận, tự tánh nhu hòa, tu tập thành tựu Nhẫn nhục ba-la-mật, phải làm cho tất cả các loài hữu tình được nhiều lợi ích. Còn như gặp đám oan gia, họ mắng chửi đánh đập, dùng lời thô tục bôi xấu mà người tu hành ấy không sinh hờn oán, vẫn vui vẻ chấp nhận. Hoặc gặp những việc bức hiếp phải làm nhanh như: khốn cùng, nghèo khổ, bệnh tật, giá rét, nóng bức... vì hướng đến Bồ-đề nên vui vẻ thọ nhận tất cả đau khổ. Nếu có kẻ ác lập mưu làm mình xấu hổ, hoặc làm tổn hại đến thân mạng thì người tu hành nên xem các hữu tình đều là duyên sinh huyễn hoặc, nó thay đổi sinh diệt trong từng sát-na, coi như không thấy có hữu tình, chỉ còn lại pháp không. Cũng không khởi tâm trả thù. Nếu có chúng sinh cầu Vô thượng thừa, vì muốn thành tựu Tinh tấn ba-la-mật, dũng mãnh mong cầu pháp thù thắng của Bồ-tát, trước hết phải phát khởi tâm đại Bồ-đề, tu tập các chánh hạnh, đầu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

gặp duyên khổ nhưng không bao giờ thoái chuyển. Gặp oan gia phiền não tranh giành, gây tổn hại thì mặc áo giáp tinh tấn, chế ngự, điều phục, làm cho tâm luôn vững mạnh, không có những nỗi khiếp sợ, thời gian lớp lớp trôi qua vẫn bền chắc, không thoái lui. Nếu có chúng sinh cầu Vô thượng thừa, lặn lẽ tu học Thiên-na ba-la-mật, chấm dứt sự tán loạn, trước mắt luôn nghĩ nhớ chân chánh, điều hòa thân tâm mau chóng xa lìa hai thứ: nghiệp chướng làm đắm chìm trong mê mờ và phiền não chướng làm xao xuyến nặng nề, để được an vui nhẹ nhàng, trí tuệ chân chánh sẽ hiện ra. Nếu có chúng sinh cầu Vô thượng thừa, có tâm thông minh sáng suốt, tánh có thể tu tập Bát-nhã ba-la-mật, làm cho trí tuệ sáng tỏ, thông đạt chân thật, hư dối, tìm cách mở đường khéo léo phân biệt tà chánh, nhân quả, ngu si điên đảo, nghiệp chướng cấu nhiễm nhỏ nhất. Nếu có chúng sinh cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì tâm phải luôn bình đẳng, không lìa oán hay kết thân, không sinh phân biệt. Nếu thấy chúng sinh làm việc bố thí hay không bố thí thì tâm cũng không yêu hay ghét. Nếu thấy chúng sinh giữ sạch giới hay phạm giới, cũng không thích hay giận. Nếu thấy chúng sinh có hành nhẫn nhục hay không nhẫn nhục, có hành tinh tấn hay không tinh tấn, tu các thiên-na hay không tu các thiên-na, người có trí tuệ sáng suốt hay ngu si tối đạ, đối với tất cả những hàng chúng sinh như thế phải xa lìa tướng phân biệt không yêu, ghét, xem xét chỗ này, chỗ kia, trên cao, dưới thấp một cách bình đẳng, vì những pháp này vốn không sai biệt, đồng một pháp giới, tự tánh không có khác. Nghĩa của pháp Đại thừa là chánh giác cao cả, là trí cao tột tròn đầy của các Đấng Như Lai. Nếu có chúng sinh đối với Vô thượng thừa khởi niềm tin, cho đến phát tâm cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì đó gọi là hướng tới nhà Như Lai, đứng trên đất Bồ-tát.

Bấy giờ, Trưởng giả Cự Lực cùng năm trăm Trưởng giả, nghe Phật nói diệu pháp như vậy, vui mừng khôn xiết chưa từng có, mới bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế Tôn khéo vì chúng con mà phân biệt diễn nói pháp quan trọng của Đại thừa, làm cho tất cả chúng con sinh tâm tin hiểu sâu xa, vui thích tu học. Nếu các chúng sinh vì cầu nơi Đại thừa vô thượng tối thắng đã không tiếc thân mạng, buông bỏ nhà

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cửa, tài sản, vật báu, các quyển thuộc, đồ ăn, thức uống, y phục, giường chiếu, đồ ngồi, tràng hoa, chuỗi ngọc, hương bột, hương thoa và đem nhiều thức khác để cúng dường thì chúng con đều nguyện tu học theo hạnh Bồ-đề cầu Vô thượng thừa của những vị Bồ-tát, là không tiếc thân mạng kể cả quyển thuộc, cúng dường bố thí tài sản và những thứ châu báu quý đẹp, thực hành hạnh Bồ-tát Ba-la-mật. Cúi xin Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác vì tất cả chúng con thu nhận chứng biết giúp cho chúng con được giải thoát.

Đức Thế Tôn bảo Trưởng giả Cự Lực và tất cả những vị Trưởng giả:

–Các ông hãy lắng nghe! Nếu có chúng sinh vì cầu Bồ-đề mà thương xót hữu tình, tuy làm bố thí nhưng không cầu phú quý, tuy trì giới nhưng không cầu tướng đoan nghiêm, tuy hành nhẫn nhục nhưng không cầu quyển thuộc, tuy hành tinh tấn, thiền định, trí tuệ, vì thương chúng sinh cầu Vô thượng thừa, nhưng không vì thế gian luân hồi nhân quả. Nếu có chúng sinh đủ căn lành, trí tuệ thấu rõ việc thế gian, sắc thân, năm dục sinh diệt đều là ảo mộng, chỉ có giả danh, thể tánh không thực, xét xem thân tướng này từ trứng sinh, từ bào thai sinh, từ những vật nhỏ sinh, từ sự biến hóa sinh đều là giả tạo hòa hợp mà thành, như bèo như bọt, sinh đó rồi diệt đó. Chúng sinh nghĩ nhớ mơ hồ bảo là vĩnh cửu. Lại xem thân này như do bóng nắng, hình thể vốn không thực, chỉ từ việc quá khát nước mà sinh ra cảm nghĩ thấy như là nước. Cũng như cây chuối không thể chắc thật. Nay có được thân này rồi cuộc cũng là không thật đều tự điên đảo mà sinh, hư giả trôi nổi không bền. Cũng như nơi hoang vắng mênh mông không có gì cả. Cũng như nhà xí đầy dẫy nhơ bẩn, một thân có tới chín lỗ luôn chảy những thứ không sạch. Cũng như giếng dơ nhiều rác rưởi đen tối hôi thối rất đáng chán ghét, lại như cừu thù, như rắn độc, đừng có quá yêu mến. Loài hữu tình luôn trôi nổi, phiêu lạc, nhập vào biển sinh tử, đắm chìm lưu chuyển khó có thời hạn thoát ra là đều do năm dục, phiền não. Nay các ông gần kề Như Lai, học hạnh Bồ-tát, nhằm chán xa lìa năm dục là phiền não nơi thế gian, tất cả sắc thân đều hư hoại không chắc. Cầu nơi Đại thừa Vô thượng tối thắng, tuân tự tu tập dần dần các hạnh Ba-la-mật, muốn chứng giải thoát rất khó đạt được.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH



www.daitangkinh.org